

## VĂN HOÁ PHUM SÓC TRONG ĐỜI SỐNG TINH THẦN CỦA NGƯỜI KHƠ-ME TÂY NAM BỘ

TS. TRẦN VĂN ÁNH\*

### 1- Vài nét về người Khơ-me Tây Nam Bộ

Căn cứ vào đặc điểm địa lý môi sinh, người Khơ-me tập trung cư trú ở 3 vùng chính thuộc miền Tây Nam Bộ: vùng Trà Vinh và một phần Vĩnh Long, vùng ven biển Sóc Trăng, Bạc Liêu và vùng biên giới Tịnh Biên, Tri Tôn (An Giang) kéo dài đến Rạch Giá - U Minh (Kiên Giang).

- Tại vùng ven biển, người Khơ-me cư trú chủ yếu trên các giồng cát chạy song song với bờ biển và có nơi sát biển. Những vị trí cao ráo là những ngôi chùa Khơ-me nguy nga cổ kính. Phum sóc còn bảo lưu nhiều tập quán cổ xưa, ít đổi mới như ở những vùng cư trú ven thị trấn, kéo dài từ Trà Vinh qua Sóc Trăng đến Bạc Liêu là vùng cư trú tập trung nhất của người Khơ-me ở Tây Nam Bộ.

- Vùng đồi núi biên giới Tây Nam:

Bao gồm vùng Tứ giác Long Xuyên, vùng núi cao dọc biên giới Campuchia thuộc dãy Bảy Núi và một số núi nhỏ khác như núi Sập, núi Ba Thê. Vùng Hà Tiên còn có núi đá vôi và bờ biển chạy dọc theo vịnh Thái Lan đến ranh giới Rạch Giá (Kiên Giang).

Theo cuộc tổng điều tra dân số do Tổng cục thống kê năm 2009, tổng số dân Khơ-me khu vực Nam Bộ là 1.260.640 người. Với số lượng dân cư trên, người Khơ-me là cộng đồng dân tộc có số lượng đông thứ 2 ở khu vực Nam Bộ,

sau người Kinh.

### 2- Văn hoá phum sóc phong phú và đa dạng, giữ vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của người Khơ-me Tây Nam Bộ

Dưới tác động của những biến đổi kinh tế - xã hội hiện nay, cộng thêm quá trình giao lưu văn hoá với các tộc Việt, Hoa..., diện mạo và vai trò của văn hoá phum sóc Khơ-me đang ở trong quá trình biến đổi.

Những năm tiến hành đổi mới, kinh tế thị trường phát triển nhanh chóng đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến môi trường sống của toàn dân, trong đó có người Khơ-me Tây Nam Bộ. Từ những cọ xát, va đập trong những giai đoạn lịch sử và những hoàn cảnh lịch sử nhất định đó, văn hóa phum sóc Khơ-me Tây Nam Bộ vẫn trong quá trình vận động, phát triển. Có thể khẳng định một điều là, dòng văn hóa này vẫn thực sự là nơi lưu giữ, thể hiện sự phong phú, đa dạng và hấp dẫn của văn hóa dân tộc Khơ-me về lâu về dài. Có thể nói, dòng văn hóa này mang đầy đủ tính đa dạng trong cộng đồng văn hóa tộc người ở đồng bằng sông Cửu Long.

Do đặc điểm cư trú thường cách xa các trung tâm kinh tế - xã hội, cũng như do tính chất khép kín của các phum sóc, cùng sự chi phối của tôn giáo nên sự biến đổi về mọi mặt ở các phum sóc chậm hơn khá nhiều so với các tộc người cùng cư trú trên vùng đất miền Tây Nam Bộ. Điều này có thể thấy rất rõ trong nếp sống,

\* Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hoá Tp. HCM

lối sống, trong các lễ hội truyền thống và các nghi thức vòng đời của người Khơ-me, cũng như vai trò của các Acha, các vị sư sãi và vai trò của các tổ chức truyền thống trong đời sống văn hoá của người Khơ-me ở các phum sóc của họ.

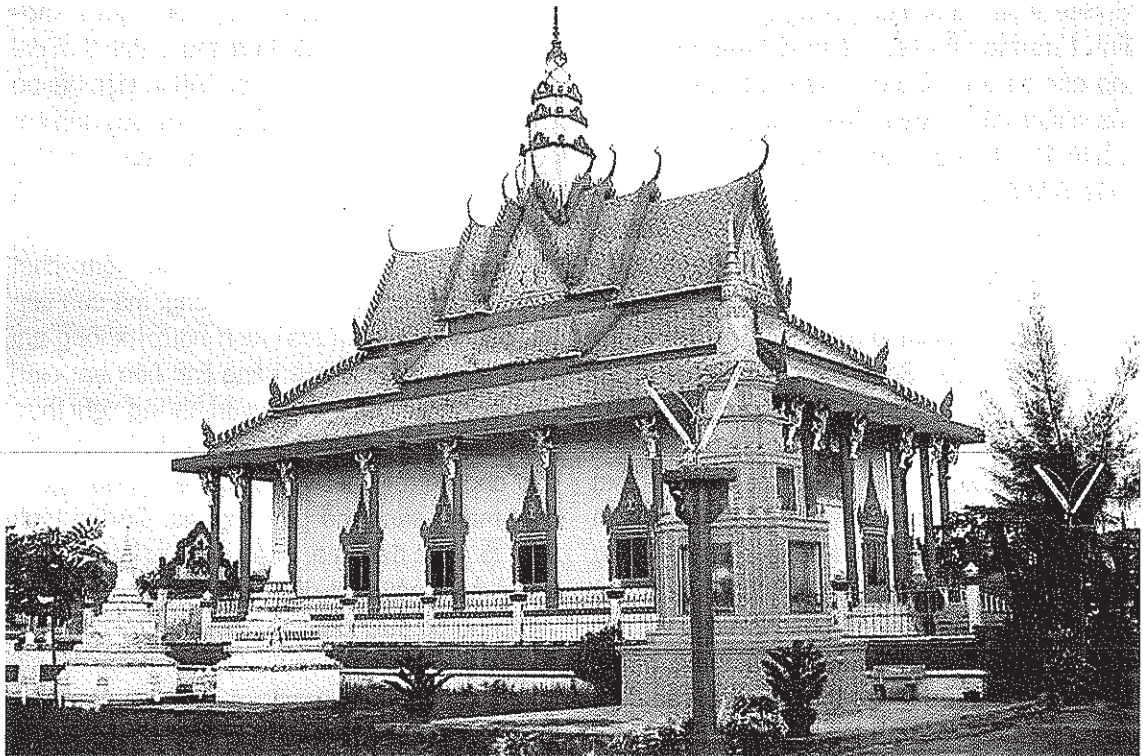
Trước hết mọi lễ lối ứng xử của người Khơ-me về cơ bản vẫn tuân thủ theo những nguyên tắc truyền thống. Người Khơ-me vẫn giữ tục cúng Neakta, vị thần mà theo quan niệm truyền thống, là người bảo hộ, cai quản trông coi sức khoẻ, đem lại sự thịnh vượng cho mọi cư dân trong một phum sóc, hoặc một khu vực địa phương liên quan nào đó. Lễ cúng ông Tà hiện nay cũng được đơn giản hoá rất nhiều. Những nghi thức cúng bái truyền thống như hát tụng với những câu thần chú, những tư thế múa, động tác mang tính pháp thuật của thầy cúng truyền thống hoặc bị bỏ hoặc có được thực hiện thì kỹ thuật thể hiện cũng đã đơn giản hoá nhiều, ít mang tính thần bí và tôn nghiêm như trước đây.

Tương tự như vậy, tục thờ thần Arăk, vị thần bảo hộ cho các gia đình, dòng họ của người

Khơ-me, theo tín ngưỡng dân gian xưa, cũng gần như không còn thấy ở các gia đình Khơ-me ngày nay. Những điệu múa giao cảm giữa thần Arăk với người trần tục mỗi khi trong gia đình dòng tộc có tai biến, ốm đau,... chỉ còn trong trí nhớ của một số người lớn tuổi.

Tuy nhiên, trên thực tế, việc thờ cúng Neakta và Arăk không phải đã mất hẳn, mà tín ngưỡng dân gian này đã được chuyển thành một phần lễ cầu an của Phật giáo. Hàng năm, ban quản trị chùa vẫn tiến hành lễ tụng kinh cầu cho mưa thuận gió hoà-để mùa màng tươi tốt, cầu cho phum sóc bình an, cầu sức khoẻ và làm ăn phát đạt cho mọi thành viên phum sóc

Thế nhưng, việc biến đổi này đã dẫn tới nguy cơ làm mất đi một loại hình múa dân gian độc đáo đầy tính sáng tạo của người Khơ-me. Bởi, múa cúng Neakta và múa cúng Arăk là những điệu múa “không bài, không bản”, đòi hỏi người múa phải có những kỹ năng múa điêu luyện, năng lực biểu diễn xuất sắc, và phải có sự sáng tạo nhạy bén mới có thể ứng phó được với nhịp trống sôi động không ổn định, lúc nhanh lúc chậm biến hoá khôn lường...



Chùa Khơ Me Nam Bộ - Ảnh: Tác giả

Theo kết quả điều tra của chúng tôi, tại các phum sóc thuộc tỉnh Kiên Giang, An Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, thì người Khơ-me vẫn bảo lưu khá đậm nét những phong tục tập quán truyền thống trong đời sống sinh hoạt của mình. Tập tục truyền thống như "lễ cắt tóc trả ơn mẹ" (Pithi kat sâk bâng kâk ch' mập) vẫn được tổ chức khá phổ biến ở các gia đình có trẻ sơ sinh được 7 ngày. Ý nghĩa truyền thống của lễ là cầu cho đứa trẻ mau lớn, khoẻ mạnh, đồng thời để mẹ em bé và gia đình cảm tạ bà mẹ đã giúp đỡ mẹ bé trong những ngày "vượt cạn". Những nghi thức như: buộc vòng chỉ vào cổ tay bé (để cầu chúc mọi điều tốt lành sẽ đến với bé) đặt tên cho bé; cúng biếu lễ vật và tiền bạc cho bà mẹ vẫn được tiến hành theo truyền thống.

"Lễ giáp tuổi" đánh dấu giai đoạn chấm dứt tuổi thơ ấu để bước vào ngưỡng cửa của sự trưởng thành, cũng vẫn được tiến hành ở nhiều gia đình, khi trẻ tròn 12 tuổi. Mục đích của lễ là tạ ơn ông bà thần thánh đã giúp đỡ để trẻ khoẻ mạnh trong suốt một giáp đã qua (12 năm); đồng thời thực hiện nghi thức rảy nước "turk âb" để xua đuổi ma quỷ không đến gần làm hại trẻ, giúp trẻ sống khoẻ mạnh.

Sau lễ giáp tuổi theo phong tục cũ, nhiều gia đình Khơ-me vẫn tiến hành lễ "xuất gia đi tu" cho các bé trai 12 tuổi. Theo kết quả điều tra của chúng tôi ở Kiên Giang thì số thanh niên tuổi từ 15 - 17 tuổi đi tu và theo học tại các ngôi chùa là không nhỏ (như ở chùa Goan Xơ Mây - Kiên Giang: 60; chùa Thnet Krum - An Giang: 25; chùa Thanh Gia - Kiên Giang: 31; chùa Cà Nhung: 20; chùa Tà Miệt (An Giang): 20; chùa Molchfum - Kiên Giang 67; chùa Chikaêng - An Giang: 26; chùa Goat môn nimônteta mum (Kiên Giang): 19, chùa Cầm Plung: 16, chùa Trà Cú (Trà Vinh): 20 v.v.)

"Lễ cưới" của người Khơ-me cũng có xu hướng đơn giản hóa, ảnh hưởng giao lưu văn hóa với các tộc Việt, Hoa sống kề cận. Trang phục Khơ-me truyền thống chỉ còn thấy ở các nghi lễ, còn trong lễ cưới, phần lớn chú rể mặc comple, thắt cà vạt, cô dâu áo dài trắng, hồng, đỏ. Các nghi thức được thực hiện ở các đám cưới ngày nay được giản lược rất nhiều. Xu hướng tổ chức đám cưới giống người Việt đang có chiều hướng gia tăng. Hơn 30 lễ thức và

kèm theo đó là những bài ca, điệu múa được thực hiện ở những lễ cưới cổ truyền trước đây, nay chỉ thấy còn khoảng 4 - 5 lễ là "lễ buộc chỉ cổ tay", "lễ rắc hoa cau", "lễ quét chiếu", "lễ chung mừng" (hay chung giường). Sự thực hiện những lễ thức này cũng được lược hoá, nhất là trong hình thức biểu thị. Như "lễ buộc chỉ cổ tay" chỉ diễn ra ở một số ít người thân của cô dâu chú rể; các động tác múa thực hiện nghi thức này cũng được bỏ bớt hoặc bỏ hẳn. Trong lễ quét chiếu cũng vậy, sự thực hiện sơ sài vài động tác của điệu múa "Bos kântêl" (quét chiếu) khiến cho hành động "quét chiếu" thu tặng phẩm (mà nhà trai mang tặng nhà gái) trở nên thô thiển.

Sự giản lược, đơn giản hoá lễ cưới của người Khơ-me còn gây ra những tổn thất cho nghệ thuật diễn xướng dân gian nói chung. Bởi lễ cưới truyền thống của họ được coi như là nơi tụ hội của nhiều loại hình nghệ thuật biểu diễn dân gian của họ. Và, điều quan trọng hơn, là lễ cưới đó sẽ bị mất đi về độc đáo, nét đặc sắc vốn có của mình (nhất là khi xu thế tổ chức đám cưới giống như người Việt đang ngày càng phát triển ở các phum sóc Khơ-me Tây Nam Bộ).

Cũng phải nói thêm rằng, việc người Khơ-me tiếp thu một số nhận thức mang tính thời đại về hôn nhân và gia đình, đặc biệt là việc bãi bỏ tục kết hôn cùng huyết thống (trước đây anh em con chú bác, cô dì, có thể lấy lẫn nhau) đã làm cho văn hoá cưới của họ có tính khoa học và nhân văn hơn.

"Tang ma" do vẫn tồn tại quan niệm: chết chưa phải là chấm dứt cuộc sống, mà còn tiếp tục ở thế giới "bên kia"; con người không chỉ sống bằng thể xác mà bằng linh hồn bất diệt, nên người Khơ-me vẫn duy trì những nghi thức phức tạp ở các đám ma. Họ chuẩn bị khá chu đáo cho người chết với nhiều lễ vật để người chết mang sang thế giới bên kia. Có hai hình thức tổ chức đám ma, hoặc tổ chức tại gia đình trong một ngày một đêm, mời sư sãi đến tụng kinh, sau đó đưa xác vào hòm liệm rồi coi ngày để hoặc tổ chức tại chùa, sau khi được sư sãi tụng kinh, gia đình có người chết làm cơm cho khách đến phúng viếng vào ban ngày. Tục lệ không thiêu người chết vào ngày chủ nhật vẫn được tuân thủ nghiêm ngặt (do quan niệm ngày

chủ nhật cũng là ngày nghỉ của thế giới bên kia, nên mọi thủ tục "nhập" vào thế giới linh hồn đều không thể được tiến hành vào ngày nghỉ). Sau khi hỏa thiêu, cốt của người chết thường được đưa vào cúng trong chùa. Cũng có trường hợp để thờ cốt tại nhà, nhưng rất hiếm (ấp Trà Kim, huyện Cầu Ngang, Trà Vinh).

"Các mối quan hệ xã hội" cũng như trong gia đình, quan hệ giữa các thành viên trong phum sóc vẫn mang đậm nét truyền thống. Mỗi thành viên, ngoài trách nhiệm thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của một công dân, họ còn phải tuân thủ những nghi lễ, phong tục, tập quán của phum sóc mà họ là một phần tử cấu thành.

Mặc dù hiện nay, cơ cấu tổ chức quản lý hành chính Nhà nước đã thay thế hệ thống quản lý xã hội cổ truyền, nhưng ảnh hưởng của các lễ thói xưa cổ truyền vẫn chi phối mạnh đến cuộc sống hàng ngày của người Khơ-me. Người Khơ-me vốn rất coi trọng những người có đạo đức, có trình độ học vấn, tôn trọng các vị sư sãi; các vị A Cha, ông Lục (sư cả) vẫn được cả cộng đồng phum sóc tin nhiệm; bởi họ không chỉ là người thông hiểu văn hoá, tập tục truyền thống của người Khơ-me, là những người đức độ, mà họ còn là những người có kinh nghiệm về sản xuất nông nghiệp biết dự đoán thời tiết, lựa chọn vật nuôi cây trồng. Họ được người dân Khơ-me hết sức kính trọng và yêu mến. Thông qua vai trò của họ, có thể thấy hiện nay Phật giáo vẫn có ảnh hưởng lớn đến mọi quan hệ sinh hoạt xã hội của đồng bào Khơ-me Tây Nam Bộ.

"Các lễ hội cộng đồng" - Những lễ hội dân gian truyền thống như: Chol Chnam Thmây (lễ mừng năm mới hay còn gọi lễ chịu tuổi), Lê Đôn ta (lễ cúng ông bà); lễ Ok om bok (lễ cúng trăng hay lễ đốt cốm dẹp) vẫn được tiến hành bởi ban quản trị chùa, đứng đầu là Acha và các vị sư sãi, tổ chức theo những nghi thức truyền thống, vẫn lưu giữ được tính chất, ý nghĩa của các lễ hội nông nghiệp cổ truyền. Thời gian tổ chức các lễ hội tương ứng với những dấu mốc quan trọng của quy trình sản xuất vụ mùa của người Khơ-me; các lễ thức luôn bao hàm ý nghĩa phồn thực. Các lễ hội tôn giáo truyền thống cũng có xu hướng giảm về số lượng và thời gian tiến hành để phù hợp hơn với cuộc sống đương đại.

So với lễ hội vòng đời thì các lễ hội cộng đồng cổ truyền của người Khơ-me được các Đảng bộ, các cấp chính quyền quan tâm nhiều hơn. Các lễ hội như Chol chnam thmây, Donta, ok om bok... đã trở thành những ngày hội lớn, sôi nổi, thu hút sự tham gia của đông đảo người dân Khơ-me. Mối quan hệ giữa các thành viên trong cùng phum sóc nhờ đó mà ngày càng được thắt chặt bền vững. Không chỉ có vậy, tinh thần đoàn kết, sự mở rộng giao lưu hợp tác giữa các phum sóc với nhau và giữa phum sóc với các thôn ấp người Việt, Hoa, Chăm trong vùng Tây Nam Bộ cũng được củng cố và phát triển thêm nhiều. Một số hiện tượng mê tín dị đoan đã không còn phổ biến trong đời sống tinh thần của người Khơ-me. Những chòi thờ thần Arăk, nơi hành lễ của các gia đình khi có người ốm đau, gặp nạn, hầu như không còn. Mỗi khi trong gia đình, có người ốm đau, người ta đưa người bệnh đến các trạm y tế, bệnh viện... chứ không làm "lễ xúc hồn" và cúng bái với nhiều lễ vật tốn kém để người thân hết bệnh như trước đây. Hiện tượng trong gia đình (hoặc dòng họ) có một người chuyên "nhập thần" (gọi là "rub arăk") và chuyên làm thầy cúng như ở các gia đình Khơ-me xưa cũng không thấy nữa.

Với nhận thức đúng đắn về vai trò của ngôi chùa đối với đời sống tinh thần của người dân Khơ-me, nhiều địa phương đã phát huy tinh thần tích cực của nhà chùa bằng cách: trang bị máy thu hình, đầu máy video, sách báo để chùa sử dụng làm phương tiện phục vụ cho các sinh hoạt văn hóa của phum sóc; nhờ đó, nhu cầu đời sống văn hóa của đồng bào Khơ-me được cải thiện hơn. Chùa đã là nơi hướng dẫn nếp sống văn hóa mới và các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho người dân Khơ-me. Người dân đến chùa không phải chỉ để thoả mãn nhu cầu tín ngưỡng của mình, mà họ còn đến chùa để đọc sách báo, tiếp cận với những tri thức văn hóa, khoa học mới. Một số chùa đã trở thành trung tâm thông tin khoa học kỹ thuật cho bà con nông dân như hướng dẫn tài liệu sách báo về kỹ thuật trồng lúa cao sản, trồng hành tỏi, củ cải, đậu xanh... những cây trồng phù hợp với điều kiện địa lý khí hậu của vùng người Khơ-me cư trú. Có thể nói, những thay đổi trong hoạt động của các ngôi chùa Khơ-me mang tính tích

cực. Về cơ bản, nó phù hợp với sự phát triển đời sống văn hóa nói riêng, đời sống xã hội nói chung của các cộng đồng Kơ-me trong giai đoạn hiện nay.

Nhìn chung, đời sống văn hoá tinh thần của người Kơ-me vùng Tây Nam Bộ hiện nay vẫn mang đậm dấu ấn của truyền thống. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của xã hội, xu thế hoà nhập cùng các cộng đồng tộc người khác, tính khép kín của các phum sóc đang có xu hướng "nới lỏng", dẫn tới những biến đổi tất yếu của văn hoá phum sóc Kơ-me. Từ những gì đã và đang diễn ra trong quá trình biến đổi của văn hoá phum sóc, ta có thể thấy xu hướng biến đổi của nó là từ từ, theo chiều hướng tích cực, tự thích nghi với thời đại, chứ không bị "đột biến".

### **3- Những định hướng phát huy giá trị văn hóa phum sóc trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở vùng dân tộc Kơ-me Tây Nam Bộ hiện nay**

Trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở ở vùng đồng bào Kơ-me hiện nay, các yếu tố văn hóa mới là đòi hỏi tất yếu của thời đại, nó làm đa dạng đời sống văn hóa ở các phum sóc và đáp ứng nhu cầu mới của xã hội. Tuy nhiên, văn hóa phum sóc Kơ-me truyền thống vẫn là "gốc", là nền tảng để những yếu tố văn hóa mới đưa vào nở hoa kết trái. Do đó, cần có một định hướng đúng với các nội dung cụ thể thiết thực nhằm phát huy giá trị văn hóa phum sóc trong công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở vùng đồng bào người Kơ-me Tây Nam Bộ hiện nay.

- Phát huy tinh thần cộng đồng phum sóc, phát huy sức mạnh đoàn kết, liên kết gắn bó nhau với các tộc anh em khác, đặc biệt là tộc Việt ở Tây Nam Bộ, thể hiện tinh thần yêu nước Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Người Kơ-me Tây Nam Bộ vốn đã có truyền thống sống cộng đồng từ lâu đời nay ở vùng đất này. Muốn phum sóc Kơ-me vẫn giữ được bản sắc văn hóa độc đáo của họ, trước tiên và lâu dài, phải coi trọng phát huy tinh thần cộng đồng phum sóc, duy trì sức mạnh đoàn kết của tộc người Kơ-me, trên nền tảng đoàn kết 4 tộc người anh em ở đồng bằng sông Cửu Long. Đó chính là phát huy tinh thần cộng đồng trong lao động sản xuất, xây dựng cảnh quan

môi trường sinh thái độc đáo của người Kơ-me Tây Nam Bộ; là xây dựng tinh thần cố kết trong nếp sống văn hóa, ứng xử ở gia đình, ở quan hệ dòng tộc, quan hệ xã hội. Có thể nói, sức mạnh cộng đồng trên tất cả các phương diện là một đặc trưng độc đáo của văn hóa phum sóc Kơ-me Tây Nam Bộ làm giàu thêm bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam ở đồng bằng sông Cửu Long.

- Giữ gìn, kế thừa và phát huy sự phong phú, đa dạng, hấp dẫn của văn hóa phum sóc Kơ-me truyền thống.

Cũng như văn hóa truyền thống, văn hóa dân gian các dân tộc anh em khác của dân tộc Việt Nam, văn hóa phum sóc Kơ-me Tây Nam Bộ có rất nhiều giá trị tinh hoa đáng được phát huy, đem phụng sự, kế thừa tích cực cho công cuộc xây dựng đời sống văn hoá hiện nay, không chỉ cho cộng đồng người Kơ-me mà cho cả đồng bằng sông Cửu Long, như hiện thực đã trình bày ở các phần trên.

Việc nâng cao trình độ và nhận thức ở đây không chỉ dừng lại ở chỗ nâng cao về tư tưởng, quan điểm, kiến thức, mà đi liền theo là cần nâng cao cả về trách nhiệm, trình độ và phương pháp chỉ đạo, xử lý để hiện thực hóa những nhận thức ấy vào công cuộc xây dựng đời sống văn hoá mới hiện nay ở các cộng đồng phum sóc Kơ-me Tây Nam Bộ.

Tuy nhiên, mặt bằng phát triển kinh tế - xã hội và giáo dục của các cộng đồng người Kơ-me còn thấp so với mặt bằng chung ở miền Tây Nam Bộ, vì thế Đảng và Nhà Nước cần tiếp tục ưu tiên những chính sách và những chương trình kinh tế - xã hội cụ thể để nâng cao mức sống cũng như trình độ dân trí cho người Kơ-me ở Tây Nam Bộ, sao cho ngang bằng với trình độ, mức sống của các dân tộc khác ở đồng bằng sông Cửu Long, thể hiện rõ tính dân chủ, bình đẳng trong chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước ta.

Làm được điều đó, chính là bảo vệ sự đa dạng văn hóa, sự khoan dung văn hóa của dân tộc Việt Nam, đồng thời cũng là cơ sở cho sự ổn định chính trị ở một vùng đất đặc thù của Việt Nam - Đồng bằng sông Cửu Long./.